

Số: 76/2020/QĐST- HNGĐ

Vinh Yên, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diệu T, sinh năm 1985;

Bị đơn: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1983;

Đều cư trú: Vinh Thịnh Tây, phường K, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Diệu T và anh Trần Mạnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diệu T được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Quang Đ, sinh ngày 01/5/2012; anh Trần Mạnh H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Thanh V, sinh ngày 30/10/2008. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0006846 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự tHnh phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.h

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi Hnh án dân sự, thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tHnh phố Vĩnh Yên;
- Chi cục Thi Hnh án tHnh phố Vĩnh Yên;
- UBND phường Khai Quang, tp Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 2007);
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Đào Văn Tiến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Vĩnh Yên, ngày 19 tháng 9 năm 2018

Số: 137/2018/TL- HNGĐ

TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 137/2018/QĐST- HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1988;

Bị đơn: Chị Phùng Thị T, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Số nH 25, ngõ 19, đường Lam Sơn (tổ dân phố Đông Hợp), phường Đông Tâm, tHnh phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ VĨNH YÊN

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Văn H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Bảo Nguyên, sinh ngày 27/12/2011(hiện cháu đang ở với anh H), chị Phùng Thị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Phương Thảo, sinh ngày 21/10/2016 (hiện cháu đang ở với chị T). Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, cho vay và công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn H tự nguyện nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp).

Cấp cho: Anh Trần Văn H.

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Bình

